

***Bản án số: 70/2022/HS-ST  
Ngày 28/6/2022***

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Âu Văn Hồ

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Bá Quyền

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST- HS ngày 13/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 06/6/19xx tại Sơn La; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 3, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 19xx; Con bà: Nguyễn Thị O, sinh năm 19xx; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ: Đỗ Thị Kim C, sinh năm 19xx; (Đã ly hôn); Vợ chồng có 02 con chung (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/02/2022, đến ngày 16/02/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

**\* Người chứng kiến:**

1. Ông Đinh Hoàng Ngọc T, sinh năm 19xx (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Lê Hồng P, sinh năm 19 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 07/02/2022, tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), phối hợp với Công an xã T tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm K, xã T, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố K, phường T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Nguyễn Văn T đang có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra, T khai nhận bản thân có cất giấu ma túy và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục T đang cầm trên tay trái. T khai số chất rắn màu trắng đục trên là Heroine của T, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 08/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của T được 0,337 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định

Tại bản Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,337 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 07/02/2022, T đi xe buýt từ xã N, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đến hành lang đường Quốc lộ 3 cũ thuộc khu vực xóm K, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì xuống xe để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của 01 người nam giới không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng túi ni lông với giá 400.000 đồng. T cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái và chuẩn bị bắt xe buýt đi về thì bị tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Lời khai nhận của Nguyễn Văn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu M, bên trong chứa 0,312 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu L, bên trong chứa vỏ bao mẫu lưu kho. Toàn bộ số vật chứng này được chuyển đến kho vật

chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKSPY ngày 24/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã quyết định truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ **24** tháng đến **30** tháng tù giam

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: *01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả 0,312 gam mẫu M và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho;*

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Hồi 17 giờ 20 phút ngày 07/02/2022, tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Kim Tĩnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên), tỉnh

Thái Nguyên; Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,337 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 368/KL-KTHS ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,337 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Như biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, vật chứng đã thu được, Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

**Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm”*

*c, Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

3.1 Về nhân thân: Quá trình hoạt động của bản thân bị cáo Nguyễn Văn T chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt.

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3.3 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ **24** tháng đến **30** tháng tù giam. Hội đồng xét xử thấy mức án đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng, không có mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả 0,312 gam mẫu M và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho;

*Số vật chứng trên được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, theo biên bản giao nhận ngày 19/5/2022.*

[6]. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Nguyễn Văn T khai T mua của 01 người nam giới không quen biết. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố:

**1. Về tội danh:** Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**2. Về hình phạt:**

**2.1 Về hình phạt chính:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

**2.2 Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả 0,312 gam mẫu M và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho;

*Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên, theo biên bản giao nhận ngày 19/5/2022.*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- **Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;**
- Công an TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Bị cáo; Đương sự trong vụ án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Âu Văn Hồ**